TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN XUYÊN MỘC** **TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU** Bản án số: 58/2018/HS-ST. Ngày: 29 - 10 - 2018.	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUYÊN MỘC, TỈNH BÀ RỊA- VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bành Thị Thu Hà

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Ngọc Khanh

2. Ông Huỳnh Quang Duy

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thảo Sương- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Xuyên Mộc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Thanh Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 10 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Xuyên Mộc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 63/2018/TLST-HS ngày 11 tháng 10 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 60/2018/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 10 năm 2018 đối với bị cáo:

Đậu Quang T, sinh ngày: 10 tháng 5 năm 1983 tại Hà Tĩnh. Nơi cư trú: Ấp A, xã B, huyện X, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu; nghề nghiệp: Làm rẫy; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đậu Xuân T, sinh năm: 1950 và bà Trần Thị N, sinh năm: 1952; có vợ là Lê Thị Hồng V, sinh năm: 1988 và 01 con sinh năm: 2014; tiền án, tiền sự, nhân thân: Không.

Bị cáo tại ngoại (có mặt tại phiên tòa).

- *Bị hại:* Nguyễn Thị Ngọc S, sinh năm: 1957 (chết)

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm: 1984 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp E, xã F, huyện X, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1, Ông Đào Thanh P, sinh năm: 1996 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp E, xã F, huyện X, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu.

2, Bà Lê Thị Hồng V, sinh năm: 1988 (Có mặt)

Địa chỉ: Ấp A, xã B, huyện X, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu

3, Ông Nguyễn Thanh T, sinh năm: 1979 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp G, xã F, huyện X, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu

- *Người làm chứng:*

Bà Nguyễn Thị T, sinh năm: 1966 (Có mặt)

Địa chỉ: Ấp E, xã F, huyện X, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ 30 phút ngày 19/3/2018, Đậu Quang T có giấy phép lái xe hạng A1 điều khiển xe mô tô BKS: 72G1-367.79, lưu thông trên đường nông thôn hướng từ tỉnh lộ 329 vào rẫy nhà T tại ấp K, xã N, huyện X. Khi đến địa phận thuộc ấp K, xã N là khu vực có đoạn đường cong, mặt đường rộng 5,6m, trãi nhựa bê tông, đường không có vạch sơn phân chia phần đường xe chạy, T điều khiển xe lấn sang trái đường tông vào xe mô tô BKS: 72V2-7052 do Đào Thanh P điều khiển chở bà Nguyễn Thị Ngọc S chạy chiều ngược lại. Hậu quả, bà Sang bị thương nặng được đưa đi cấp cứu tại bệnh viện Bà Rịa, sau đó chuyển đến bệnh viện Chợ Rẫy đến ngày 29/3/2018 thì bà S chết.

Hiện trường vụ tai nạn giao thông được Công an huyện Xuyên Mộc khám nghiệm lúc 18 giờ 00 phút ngày 19/3/2018, dựng lại lúc 09 giờ 00 phút ngày 11/4/2018 tại khu vực đường nông thôn thuộc địa phận Ấp K, xã N, huyện X theo hướng xã Hòa Hiệp đi xã Tân Lâm xác định: Mặt đường nơi xảy ra tai nạn được trải nhựa bê tông rộng 5.6m, là khu vực có đoạn đường cong không có vạch kẻ phân chia phần đường xe chạy. (A) được xác định là điểm va chạm giữ xe mô tô BKS 72G1-367.79 và xe mô tô BKS 72V2-7052, từ A vào lề phải là 4.5m. Hiện trường để lại vết cà trượt của 02 xe, vết cà trượt của xe mô tô 72V2-7052 là vị trí (1), từ (1) vào lề phải là 5.3m, khoảng cách từ (1) đến xe mô tô 72V2-7052 (vị trí 2) là 2.3m; vết cà trượt của xe mô tô 72G1-367.79 là vị trí (3), từ (3) vào lề phải là 4.4 m, khoảng cách từ (3) đến xe mô tô 72G1-367.79 (vị trí 4) là 5.8m. Sau va chạm, xe mô tô 72V2-7052 nằm ở phần đường trái, đầu xe hướng xã Hòa Hiệp, cách vị trí điểm đụng 4.4m, từ tâm bánh trước và bánh sau vào lề phải lần lượt là 5.7m và 5.5.m; xe mô tô 72G1-367.79 ngã nghiêng bên trái, đầu hướng xã Tân Lâm, từ tâm bánh trước và bánh sau vào lề phải lần lượt là 4.0m và 3.4m, cách vị trí điểm đụng 7.7m.

Biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông được Cơ quan CSĐT Công an huyện Xuyên Mộc lập ngày 02/4/2018 xác định:

Xe mô tô 72G1-367.79 sau tai nạn, ốp nhựa đầu xe bên trái bị vỡ dài 21x01cm; gương chiếu hậu, đèn chuyển hướng bên trái bị vỡ, gãy rời khỏi vị trí; gương chiếu hậu bên phải bị cà xước, hướng từ trái qua phải, từ trước về sau; cung

chắn góc bên trái bị cà xước, dài 28x21cm, hướng từ trước ra sau; mặt ngoài tay nắm bên phải bị cà xước, mài mòn kim loại, dài 1.4x01cm, hướng từ phải qua trái, từ dưới lên trên; đầu trong trục bánh trước bên trái có vết cà xước kim loại, dài 2.5x02cm, hướng từ trước về sau. Đầu cần số, gác chân trước bên trái bị cong về phía sau; hệ thống lái, phanh tay, bánh lốp trước, sau còn hiệu lực; đèn còi bị hư hỏng.

Xe mô tô BKS: 72V2-7052 sau tai nạn, chóa đèn chiếu sáng phía trước bị vỡ, rời khỏi vị trí; bên phải đèn chiếu sáng có vết nứt dài 8x2cm; đầu cần số cong, hướng từ trước về sau; gác để chân trước bên trái và chân chống giữa nghiêng gãy rời khỏi xe; bên trái nóc máy có vết trượt màu đen dài 10x2.5cm; gác để chân sau bên trái có vết cong, cà xước dài 2x1cm, gập về sau. Hệ thống lái, bánh lốp, phanh chân còn hiệu lực, phanh tay bị hư.

Tại bản kết luận giám định pháp y trên hồ sơ 119/GĐHS ngày 14/5/2018 của Trung tâm pháp y thuộc Sở y tế tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu kết luận: Nguyên nhân chết khả năng nạn nhân Nguyễn Thị Ngọc S do "Chấn thương sọ não nặng, choáng đa chấn thương. Chết do chấn thương".

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, đại diện bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định của Trung tâm pháp y thuộc Sở Y tế tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Kiểm sát viên cũng không có ý kiến gì về kết luận giám định trên.

Tại Cáo trạng số 61/CT-VKS-XM ngày 01/10/2018 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Xuyên Mộc đã truy tố bị cáo Đậu Quang T về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Về trách nhiệm dân sự: Bị can đã bồi thường cho đại diện gia đình bị hại số tiền 161.000.000đ, đại diện bị hại không có yêu cầu gì thêm; số tiền này là tài sản chung của bị can và bà Lê Thị Hồng V, bà V không có yêu cầu trả lại.

Về xử lý vật chứng: Sau khi thu giữ xe mô tô biển số 72G1-367.79, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mang tên Lê Thị Hồng V và 01 chứng minh nhân dân mang tên Đậu Quang T, Cơ quan điều tra đã trả lại cho bà Vân. Riêng 01 giấy phép lái xe hạng A1, số N 373614 mang tên Đậu Quang T và xe mô tô biển số 72V2-7052, nhãn hiệu GUIDA, màu nâu, số khung: DCGXUM8X-018647, số máy: JL1P50FMG-018647 hiện đang tạm giữ chuyển Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Xuyên Mộc để chờ xử lý khi xét xử.

Tại phiên toà, bị cáo Đậu Quang T thừa nhận hành vi phạm tội và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Gia đình bị hại có đơn xin bãi nại giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Đậu Quang T về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông

đường bộ" theo quy định tại khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự năm 2015 và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đậu Quang T phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự năm 2015. Đồng thời, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Đậu Quang T từ 12 tháng đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách theo quy định pháp luật. Về trách nhiệm dân sự: xong. Về xử lý vật chứng: Trả lại giấy phép lái xe hạng A1, số N 373614 mang tên Đậu Quang T cho bị cáo và trả lại xe mô tô biển số 72V2-7052, nhãn hiệu GUIDA, màu nâu, số khung: DCGXUM8X-018647, số máy: JL1P50FMG-018647 cho gia đình bị hại là ông Nguyễn Văn Được.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, đại diện bị hại đồng ý với tội danh mà Viện kiểm sát đã truy tố. Bị cáo không tranh luận và bào chữa cho hành vi phạm tội của mình, chỉ thể hiện thái độ ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo.

Căn cứ vào chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Xuyên Mộc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuyên Mộc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, đại diện bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Đậu Quang T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và phù hợp với lời khai của đại diện bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, thể hiện: Đậu Quang T có giấy phép lái xe hạng A1 điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 72G1-367.79 theo hướng từ tỉnh lộ 329 vào ấp K, xã N, huyện X. Khi đến địa phận ấp K, xã N Đậu Quang T đã điều khiển xe đi không đúng phần đường quy định, lấn sang bên trái đường dẫn đến va chạm

vào xe mô tô biển kiểm soát 72V2-7050 do Đào Thanh P chở bà Nguyễn Thị Ngọc S chạy chiều ngược lại, hậu quả bà S chết. Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 119/GĐHS ngày 14/5/2018 của Trung tâm pháp y thuộc Sở Y tế tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu kết luận: Nguyên nhân khả năng nạn nhân Nguyễn Thị Ngọc S chết do "Chấn thương sọ não nặng, choáng đa chấn thương. Chết do chấn thương".

Do đó, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Đậu Quang T phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự năm 2015 như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Xét tính chất hành vi phạm tội do bị cáo Đậu Quang T gây ra là nguy hiểm cho xã hội, nguyên nhân xảy ra tai nạn là do Đậu Quang T điều khiển xe mô tô đi không đúng phần đường của mình, lấn sang bên trái đường dẫn đến va chạm với ông Đào Thanh P chở bà Nguyễn Thị Ngọc S, hậu quả bà Sang chết nên bị cáo đã vi phạm khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ. Hành vi của bị cáo Đậu Quang T đã trực tiếp xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác một cách trái pháp luật. Tính mạng, sức khỏe là vốn quý giá nhất của con người, do đó tính mạng và sức khỏe của mỗi người được pháp luật bảo vệ và sẽ nghiêm trị bất cứ ai xâm phạm một cách trái pháp luật. Với tính chất và mức độ phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử xem xét cần xử lý nghiêm bằng hình phạt tù tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo gây ra để giáo dục riêng, phòng ngừa chung.

[4] Tuy nhiên, khi lượng hình cần xem xét đến nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo T không có tình tiết tăng nặng; có nhân thân tốt, không tiền án, tiền sự, hành vi phạm tội lần đầu không phải lỗi cố ý; về tình tiết giảm nhẹ: tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại; gia đình bị hại có đơn xin bãi nại cho bị cáo; bị cáo là bộ đội xuất ngũ. Do đó, cần cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Xét bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có điều kiện khả năng tự cải tạo tại cộng đồng, thông qua việc giáo dục, cải tạo bị cáo tại cộng đồng sẽ là bài học giáo dục, tuyên truyền ý thức chấp hành pháp luật trong quần chúng nhân dân nơi bị cáo học tập, cải tạo, nhất là việc chấp hành các quy định về an toàn giao thông. Bởi vậy đối với bị cáo khi lượng hình áp dụng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo, giao bị cáo cho chính quyền địa phương quản lý, giáo dục và ấn định một thời gian thử thách là hoàn toàn thỏa đáng và có căn cứ đúng quy định của pháp luật.

[5] Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Bị cáo Đậu Quang T đã bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại số tiền 161.000.000đ (Một trăm sáu mươi mốt triệu

đồng), gia đình bị hại không yêu cầu bồi thường thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng: Giấy phép lái xe hạng A1 số N 373614 trả lại cho bị cáo Đậu Quang T. Xe mô tô biển số 72V2-7052, nhãn hiệu GUIDA, màu nâu, số khung: DCGXUM8X-018647, số máy: JL1P50FMG-018647 do bị hại mua của ông Nguyễn Thanh Tuấn nhưng chưa sang tên, hiện giấy đăng ký xe đã thất lạc nên trả lại xe mô tô biển số 72V2-7052 cho đại diện gia đình bị hại là ông Nguyễn Văn Đ là hợp lý.

[7] Về án phí: Bị cáo Đậu Quang T phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 298 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

1. Tuyên bố bị cáo: Đậu Quang T phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt:

Bị cáo Đậu Quang T 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 36 (Ba mươi sáu) tháng, tính từ ngày 29/10/2018.

Giao bị cáo Đậu Quang T cho Ủy ban nhân dân xã N, huyện X, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

"Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo".

2. Trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự 2015, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, tuyên:

Trả lại giấy phép lái xe hạng A1, số N 373614 mang tên Đậu Quang T cho bị cáo Đậu Quang T và trả lại xe mô tô biển số 72V2-7052, nhãn hiệu GUIDA, màu nâu, số khung: DCGXUM8X-018647, số máy: JL1P50FMG-018647 cho đại diện gia đình bị hại là ông Nguyễn Văn Được.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 23, Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Đậu Quang T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án; đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận hoặc niêm yết bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu xét xử phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND tỉnh BR-VT;
- Sở tư pháp tỉnh BR-VT;
- VKSND huyện Xuyên Mộc;
- Công an huyện Xuyên Mộc;
- Chi cục THADS huyện Xuyên Mộc;
- Uỷ ban nhân dân xã N, huyện Xuyên Mộc;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Bành Thị Thu Hà

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND tỉnh BR-VT;
- Sở tư pháp tỉnh BR-VT;
- VKSND huyện Xuyên Mộc;
- Công an huyện Xuyên Mộc;
- Chi cục THADS huyện Xuyên Mộc;
- Uỷ ban nhân dân xã Hòa Hiệp, huyện Xuyên Mộc;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bành Thị Thu Hà.

TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN XUYÊN MỘC** **TỈNH BÀ RỊA- VŨNG TÀU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Xuyên Mộc, ngày 29 tháng 10 năm 2018

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUYÊN MỘC

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Bành Thị Thu Hà**

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông **Nguyễn Ngọc Khanh**

Ông **Huỳnh Quang Duy**

Căn cứ vào Điều 199 và Điều 222 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Vào hồi 15 giờ 15 phút, ngày 29 tháng 10 năm 2018

Tại phòng nghị án, Hội đồng xét xử sơ thẩm đã tiến hành nghị án đối với vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 63/2018/HSST ngày 11 tháng 10 năm 2018 đối với bị cáo Đậu Quang T bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuyên Mộc truy tố về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự 2015.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, Hội đồng xét xử thảo luận về những vấn đề phải giải quyết trong vụ án như sau:

1. *Về tội danh:*

- Ý kiến ông Khanh: Bị cáo Đậu Quang T có giấy phép lái xe hạng A1 điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 72G1-367.79 theo hướng từ tỉnh lộ 329 vào Ấp K, xã N, huyện X. Khi đến địa phận ấp Phú Lộc, xã Hòa Hiệp Đậu Quang T đã điều khiển xe đi không đúng phần đường quy định, lấn sang bên trái đường dẫn đến va chạm vào xe mô tô biển kiểm soát 72V2-7050 do Đào Thanh Phong chở bà Nguyễn Thị Ngọc Sang chạy chiều ngược lại, hậu quả bà Sang chết. Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 119/GĐHS ngày 14/5/2018 của Trung tâm pháp y thuộc Sở Y tế tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu kết luận: Nguyên nhân khả năng nạn nhân Nguyễn Thị Ngọc Sang chết do "Chấn thương sọ não nặng, choáng đa chấn thương. Chết do chấn thương".

Do đó, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Đậu Quang T phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự năm 2015.

- Ý kiến của ông Duy: Tôi nhất trí với ý kiến của ông Khanh.
- Ý kiến của bà Hà: Tôi nhất trí với ý kiến của hai vị Hội thẩm.

Kết quả biểu quyết: 3/3 thành viên Hội đồng xét xử thống nhất áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260 BLHS 2015 về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" đối với bị cáo Đậu Quang T.

2. *Về điều luật:*

Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng và tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo T như sau:

- Ý kiến của ông Duy:

Bị cáo T không có tình tiết tăng nặng; có nhân thân tốt, không tiền án, tiền sự, hành vi phạm tội lần đầu không phải lỗi cố ý; về tình tiết giảm nhẹ: tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại; gia đình bị hại có đơn xin bãi nại cho bị cáo; bị cáo là bộ đội xuất ngũ. Do đó, cần cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Xét bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có điều kiện khả năng tự cải tạo tại cộng đồng, thông qua việc giáo dục, cải tạo bị cáo tại cộng đồng sẽ là bài học giáo dục, tuyên truyền ý thức chấp hành pháp luật trong quần chúng nhân dân nơi bị cáo học tập, cải tạo, nhất là việc chấp hành các quy định về an toàn giao thông. Bởi vậy đối với bị cáo khi lượng hình áp dụng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo, giao bị cáo

cho chính quyền địa phương quản lý, giáo dục và ấn định một thời gian thử thách là hoàn toàn thỏa đảng và có căn cứ đúng quy định của pháp luật theo quy định tại Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015.

- Ý kiến của ông Khanh: Tôi nhất trí với ý kiến của ông Duy.
- Ý kiến của bà Hà: Tôi nhất trí với ý kiến của hai vị Hội thẩm.

Kết quả biểu quyết: 3/3 thành viên Hội đồng xét xử thống nhất:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; Điều 65; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 BLHS 2015 đối với bị cáo T.

3. Về hình phạt:

- Ý kiến ông Khanh:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; Điều 65; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 BLHS 2015 xử phạt bị cáo Đậu Quang T 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 36 tháng, kể từ ngày 29/10/2018.

- Ý kiến của ông Duy: Tôi nhất trí với ý kiến của ông Khanh
- Ý kiến của bà Hà: Tôi nhất trí với ý kiến của hai vị Hội thẩm.

Kết quả biểu quyết: 3/3 thành viên Hội đồng xét xử thống nhất:

Xử phạt bị cáo Đậu Quang T 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 36 tháng kể từ ngày 29/10/2018.

4. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự 2015, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, tuyên:

Trả lại giấy phép lái xe hạng A1, số N 373614 mang tên Đậu Quang T cho bị cáo Đậu Quang T và trả lại xe mô tô biển số 72V2-7052, nhãn hiệu GUIDA, màu nâu, số khung: DCGXUM8X-018647, số máy: JL1P50FMG-018647 cho đại diện gia đình bị hại là ông Nguyễn Văn Được.

5. Về án phí: Áp dụng Điều 23, Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc các bị cáo Đậu Quang T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo đối với Bản án: Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án; đại diện bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận hoặc niêm yết bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu xét xử phúc thẩm.

Biên bản gồm 03 (Ba) trang, lập xong hồi 16 giờ 00 phút ngày 29/10/2018. Hội đồng xét xử đã đọc lại, ghi nhận nội dung đã quyết định và ký tên xác nhận tại phòng nghị án./.

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**